

**CÔNG TY CỔ PHẦN HÓA CHẤT
CƠ BẢN MIỀN NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----oOo-----

Số: 359 /GT-HCCB

Về việc giải trình sự biến động lợi nhuận sau
thuế BCTC riêng quý I năm 2015 so với
TP.HỒ CHÍ MINH cùng kỳ năm trước

TP. HCM, ngày 23 tháng 04 năm 2015.

Số: 11523
Ngày: 24/04/15
Chuyển: M.M.
Lưu hồ sơ số:

ĐẾN Kính gửi: **ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HCM**

Công ty: Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (CSV)
Trụ sở chính: 22 Lý Tự Trọng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP.Hồ Chí Minh
Điện thoại: (08) 38296620 - 38225373
Fax: (08) 38239109 - 38243166
Website: www.sochemvn.com
Email: sbcc@sochemvn.com

Căn cứ báo cáo tài chính riêng quý I năm 2015, Công ty cổ phần Hóa chất cơ bản miền Nam (mã chứng khoán CSV) xin được giải trình biến động lợi nhuận sau thuế quý I năm 2015 so với quý I năm 2014:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) – (2)	Tỷ lệ tăng/ (%)
	Quý 1/2015	Quý 1/2014		
Báo cáo tài chính riêng	38.388.009.990	25.527.703.405	12.860.306.585	50,38%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý 1/2015	Quý 1/2014	Chênh lệch
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) – (IV)
1.	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	253.966.118.812	242.250.537.549	11.715.581.263
2.	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	70.032.588	-70.032.588
3.	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	253.966.118.812	242.180.504.961	11.785.613.851
4.	Giá vốn hàng bán	180.467.917.344	185.733.349.547	-5.265.432.203
5.	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	73.498.201.468	56.447.155.414	17.051.046.054
6.	Doanh thu hoạt động tài chính	1.497.987.207	719.378.802	778.608.405
7.	Chi phí tài chính	1.922.257.860	4.533.066.527	-2.610.808.667
8.	Chi phí bán hàng	8.510.731.075	5.516.575.982	2.994.155.093
9.	Chi phí quản lý doanh nghiệp	14.804.696.596	14.365.705.413	438.991.183
10.	Lợi nhuận/(lỗ) thuần từ hoạt động kinh doanh	49.758.503.144	32.751.186.294	17.007.316.850
11.	Thu nhập khác	33.654.547	23.233.456	10.421.091
12.	Chi phí khác	118.325.964	0	118.325.964



STT	Chỉ tiêu	Trước kiểm toán	Sau kiểm toán	Chênh lệch
13.	Lợi nhuận khác	-84.671.417	23.233.456	-107.904.873
14.	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	49.673.831.727	32.774.419.750	16.899.411.977
15.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	11.285.821.737	7.246.716.345	4.039.105.392
16.	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	0	0	0
17.	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	38.388.009.990	25.527.703.405	12.860.306.585

Lợi nhuận kế toán trước thuế Quý 1/2015 tăng 16.899 triệu đồng, và lợi nhuận sau thuế Quý 1/2015 tăng 12.860 triệu đồng (tăng 50,38%) so với cùng kỳ năm trước do:

- Doanh thu thuần Quý 1/2015 cao hơn so với Quý 1/2014 là 11.785 triệu đồng nguyên nhân do sản lượng tiêu thụ một số mặt hàng tăng như Clo lỏng, Silicat, Javel, KCl, H₂SO₄...bên cạnh đó giá bán bình quân một số sản phẩm cũng tăng như HCl, Javel, H₂SO₄ kinh doanh...

- Giá vốn hàng bán Quý 1/2015 giảm so với Quý 1/2014 là 5.265 triệu đồng do chi phí nguyên liệu phục vụ sản xuất giảm dẫn tới giá thành các sản phẩm như NaOH, HCl, Clo, Javel...giảm; giá vốn hàng hóa kinh doanh thương mại như giá H₂SO₄ nhập khẩu cũng giảm. Ngoài ra, chi phí nhân công đưa vào giá thành giảm so với cùng kỳ năm trước.

Đây là những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến lợi nhuận Quý 1/2015 tăng cao so với Quý 1/2014.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận

- Như trên
- Lưu VT, HĐQT, CBTT



Nguyễn Hữu Thọ

